TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 99/2026/HS-ST
Ngày: 27-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Linh Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Luyện – Giáo viên, Hiệu trưởng THCS Hồng Bàng

2. Ông Lâm Văn Vô – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai Vụ án hình sự thụ lý số 264/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 138/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 2008 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: A đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Thanh D (đã chết) và bà Chung Tú A, sinh năm 1971; có 02 người anh; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/11/2025 cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Chung Tú A, sinh năm 1971 – Mẹ đẻ; địa chỉ: A đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:

1) Luật sư Huỳnh Vân Tuyết N – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Huỳnh Minh L, Đoàn Luật sư Thành phố H – Có mặt tại phiên tòa.

2) Luật sư Nguyễn Thanh T1 – Luật sư thuộc Trung tâm T3 - Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Ngọc Minh H, sinh năm 2006; địa chỉ: B A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1) Bà Trương Bảo N1, sinh năm 2007; địa chỉ: A A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

2) Bà Phan Thị Hồ N2, sinh năm 2005; địa chỉ: A đường L, phường M, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

3) Em Huỳnh Thị Yến L1, sinh ngày 14/6/2008; địa chỉ: A L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của em Huỳnh Thị Yến L1: Bà Trương Thị Yến N3, sinh năm 1989; địa chỉ: 300/TA, xã T, tỉnh Vĩnh Long – Vắng mặt tại phiên tòa.

4) Em Tăng Siêu H1, sinh ngày 09/7/2010; địa chỉ: 6 A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của của em Tăng Siêu H1: Bà Doãn Nguyệt M, sinh năm 1962; địa chỉ: 6 A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

5) Em Nguyễn Công T2, sinh ngày 18/4/2008; địa chỉ: F A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của em Nguyễn Công T2: Ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1978; địa chỉ: F A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T có nhà ở gần nhà Trương Bảo N1 (sinh ngày: 11/09/2007, HKTT: A A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh). Do N1 và T đã chia tay nhau, T đòi lại điện thoại di động đã tặng cho N1. Khoảng hơn 22 giờ ngày 12/7/2025,

khi N1 đang ngồi chơi với B "Nhỏ" (không rõ lai lịch) tại trước địa chỉ D P, phường A thì N1 có liên lạc với T, lúc này T đang ngồi chơi với bạn là Nguyễn Công T2 (sinh ngày: 18/04/2008, nơi ở: F A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) tại trước khu vực cửa hàng T4 (địa chỉ: Số A đường A, phường A) để thương lượng về việc trả lại điện thoại cho T, T đồng ý và hẹn gặp tại trước D P, phường A. T nhờ T2 lấy xe chở đi nhưng không được do T2 không có xe. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T tiếp tục liên lạc cho bạn là Tăng Siêu H1 (sinh ngày: 09/07/2010, nơi ở: 6 A, phường A), nhờ H1 lấy xe máy chở T đi gặp N1 để nói chuyện, H1 đồng ý. Khoảng 05 phút sau, H1 điều khiển xe máy biển số 59H1 - 641.93 đến. Lúc này, T đi bộ vào nhà ở của T, số A A, phường A vào nhà bếp lấy 02 con dao (loại dao thường sử dụng cho sinh hoạt của gia đình), T lấy 02 tấm vải màu xanh tại khu vực nhà bếp quấn 02 con dao lại rồi đi trở ra, kêu H1 mở cốp xe rồi T bỏ 02 con dao đã được quấn khăn vải bên ngoài vào cốp xe với mục đích phòng thân khi có xảy ra xô xát, đánh nhau khi đi đường.

Thời điểm trên, bạn của N1 là Nguyễn Ngọc Minh H (sinh ngày: 20/11/2006; nơi ở: A P, phường A) điều khiển xe máy biển số: 54N4 - 9644 chở Phan Thị Hồ N2 (sinh ngày: 06/06/2005; nơi ở: 637/38 Tỉnh lộ 10, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); còn Huỳnh Thị Yến L1 (sinh ngày: 14/06/2008, nơi ở: A L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), là bạn của N1 một mình điều khiển xe máy biển số: 71C2 - 068.51 đang đi chơi ngoài đường thì N1 có liên lạc với L1 nói về việc có hẹn gặp T để nói chuyện về việc T đòi điện thoại.

Sau đó, H, N2 và L1 đến gặp N1. Do sợ đánh nhau nên L1 và N2 kêu N1 về nhà, N1 đồng ý. Sau đó, N1 điều khiển xe máy biển số: 71C2 - 068.51 chở B "Nhỏ" và L1; H điều khiển xe máy biển số: 54L4 - 9644 chở N2 đi về nhà N tại A A, phường A với mục đích đưa N1 về nhà.

Khi gần đến nhà N1 thì nhóm của N1 gặp T, H1 và T2 tại trước số nhà A A, phường A. Lúc này, N1 và N2 xuống xe và đi bộ đến nói chuyện với T. Trong lúc N1 và T nói chuyện thì xảy ra cự cãi, xô xát.

T dùng chân đạp vào vùng bụng N1, sau đó T dùng tay, chân đánh N1, N2, L1 gây thương tích trầy xước da, chấn thương phần mềm vai, lưng, bụng nhưng không để lại thương tích. Thấy bạn mình là N1 và L1 bị T đánh, N2 ôm T để N1 và L1 bỏ chạy làm T té xuống đường gây trầy, xước da ở đầu gối trái. Do bị N2 làm té ngã nên T chạy đến chỗ H1 đang đứng trên lề đường, trước nhà số A A, kêu H1 mở cốp xe mô tô biển số 59H1 – 641.93 để T lấy 02 con dao trong cốp. T cầm 02 con dao ở hai tay, rượt đuổi những người đi cùng N1 là H và "Bin nhỏ" (chưa rõ lai lịch) trên đường A khoảng 50m. Trong lúc T rượt đuổi H, T có quơ

dao trúng vào tay trái của H nhưng không để lại thương tích. Sau đó, Trương Bảo N1 đến Công an phường A trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thụ lý theo thẩm quyền.

Hậu quả, T, N1, N2, L1 bị trầy, xước da, tất cả không đi khám và điều trị thương tích. Đồng thời, N1, N2, L1, T từ chối giám định thương tật và không chấp hành quyết định dẫn giải đến Trung tâm Pháp y Thành phố H. Ngoài ra, N1, N2, L1, T có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự và cam kết không khiếu nại, khiếu kiện về sau.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình T: 02 con dao gồm: 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc nhựa màu đen, lưỡi sắc, dài tổng thể 29,7cm; 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc gỗ, lưỡi sắc, dài tổng thể 33cm; đều đã cũ, đã qua sử dụng; 02 tấm khăn vải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 áo thun màu trắng, phía trước có chữ "PHILIPPPLEIN", đã qua sử dụng; 01 quần sọt màu đen, có chữ "Adidas", đã qua sử dụng; 01 điện thoại iPhone, số IMEI 1: 351704557771021, số thuê bao 0707278631.

Thu giữ của Nguyễn Ngọc Minh H**:** 01 xe mô tô Wave, màu đen biển số 54N4 – 9644 (Số khung: RMEWCHGME8A062731; số máy: VMC152FMH-C062731), đã qua sử dụng; 01 USB hiệu Kingston, màu đỏ, 8GB.

Thu giữ của Tăng Siêu H1: 01 điện thoại di động Samsung, số IMEII: 354097151558010, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 59H1 – 641.93 (Số khung: 5803EY520108; số máy: JF58E0405885), đã qua sử dụng; 01 chiếc áo thun tay ngắn màu đen; 01 chiếc quần sọt thun, màu đen; 01 đôi dép kẹp màu đen, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Huỳnh Thị Yến L1: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số IMEI1: 864965072673105, số thuê bao 0702402878, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số 71C2 – 06851 (Số khung: RLHHA0800AY162699; số máy: HA08E - 1462671), đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe biển số 71C2 – 06851; 01 chiếc áo thun ngắn tay, màu hồng, có chữ "Zommie"; 01 chiếc quần sọt, màu đen; 01 đôi dép màu đen, quai màu trắng, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Trương Bảo N1: 01 chiếc áo màu đen, có chữ "KINGS"; 01 chiếc quần jean dài; 01 chiếc áo khoác sọc caro màu hồng, đã qua sử dụng.

Thu giữ của Phan Thị Hồ N2: 01 điện thoại di động iPhone, số IMEI: 356828116667555, số thuê bao 0901985562, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo đá bóng, màu xanh; 01 chiếc quần ngắn, màu xám; 01 chiếc áo khoác, màu xanh bụi.

Kết quả xác minh, trưng cầu đồ vật, tài liệu:

Tại Bản kết luận giám định số 6143/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng K1 - Công an Thành phố H kết luận: *02 con dao nêu trên không thuộc các danh mục nêu trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2025 của Bộ C.*

Ngày 31/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H có Công văn số F2628/CSHS-PAĐ về việc đề nghị xác định mức độ ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương gửi Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 01/10/2025, Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 428/UBND-CAP trả lời:

"- Địa điểm xảy ra sự việc trên thuộc khu vực đường A, Phường A, TP ., là khu vực đông dân cư sinh sống và có nhiều hộ kinh doanh hoạt động, địa điểm xảy ra sự việc là khu vực công cộng.

- Hành vi của Nguyễn Đình T làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân xung quanh, gây bức xúc dư luận, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.".

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Đình T và Nguyễn Công T2, Trương Bảo N1, Tăng Siêu H1, Nguyễn Ngọc Minh H, Huỳnh Thị Yến L1, Phan Thị Hồ Nguyên K nhận và trình bày lời khai như diễn biến sự việc nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Không có người tham gia tố tụng yêu cầu.

Tại Bản cáo trạng số 155/CT-VKS-KV3 ngày 28/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Đình T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Chung Tú A thừa nhận các hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình T đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát; bị cáo T và người đại diện hợp pháp xác định quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án giải

thích về các biện pháp xử lý chuyển hướng theo quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội và vẫn giữ nguyên ý kiến về việc không đồng ý Tòa án xem xét áp dụng các biện pháp xử lý chuyển hướng và đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình T về tội "Gây rối trật tự công cộng" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là người chưa thành niên nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65; điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 115, 116, 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tích thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc nhựa màu đen, lưỡi sắc, dài tổng thể 29,7cm; 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc gỗ, lưỡi sắc, dài tổng thể 33cm; 02 tấm khăn vải màu xanh; 01 áo thun màu trắng, phía trước có chữ "PHILIPPPLEIN"; 01 quần sọt màu đen, có chữ "Adidas"; tiếp tục xác minh chủ sở hữu hợp pháp của 01 xe mô tô Wave, màu đen biển số 54N4 – 9644 xử lý theo quy định; lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB hiệu Kingston, màu đỏ, 8GB;

Luật sư Huỳnh Vân Tuyết N là người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Đình T trình bày: Thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và điều luật đã truy tố bị cáo và đề nghị xem xét các tình tiết bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong chuyện tình cảm mới dẫn đến phạm tội; xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như sau: Bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế do không được đi học; gia đình khó khăn khi cha mất sớm, mẹ mắc nhiều bệnh nên phải bươn chải, lao động từ sớm; bị cáo phạm tội lần đàu, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 115, Điều 116 Luật Tư pháp người chưa thành niên, phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo.

Luật sư Nguyễn Thanh T1, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo Nguyễn Đình T trình bày: Thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và điều luật đã truy tố bị cáo và đề nghị xem xét bị cáo có trình độ văn hóa thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không được đi học nên trình độ pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội đang trong độ tuổi dễ bị kích động, ảnh hưởng đến tâm lý; bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Đình T, người đại diện hợp pháp của bị cáo không trình bày bổ sung, không có ý kiến tranh luận gì và nói lời nói sau cùng bị cáo và người đại diện hợp pháp xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đối với sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án tại phiên tòa, xét thấy: Tại giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được cơ quan điều tra có thẩm quyền lấy lời khai, ý kiến theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; do đó sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2025.

[2] Về tội danh và khung hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đình T tại cơ quan điều tra và tại phiên

tòa công khai, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 12/7/2025, tại số nhà A A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Đình T đã có hành vi dùng tay, chân đánh vào vùng bụng của Trương Bảo N1, đánh vào người của Phan Thị Hồ N2, Huỳnh Thị Yến L1 sau đó T cầm 02 con dao rượt đuổi nhóm bạn của N1 tại lòng đường trước nhà số A A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh kéo dài khoảng 50m.

Theo Công văn số 428/UBND-CAP ngày 01/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh: *"Địa điểm xảy ra sự việc trên thuộc khu vực đường A, Phường A, TP ., là khu vực đông dân cư sinh sống và có nhiều hộ kinh doanh hoạt động, địa điểm xảy ra sự việc là khu vực công cộng. Hành vi của Nguyễn Đình T làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân xung quanh, gây bức xúc dư luận, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương."*

Như vậy, bị cáo Nguyễn Đình T đã có hành vi gây rối trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T dùng 02 (hai) con dao là hung khí thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nên đã phạm vào tình tiết *"dùng hung khí"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Về tuổi chịu trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sinh ngày 10 tháng 5 năm 2008, là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm theo khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự; có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự tại địa phương và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó, cần xét xử bị cáo với mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[4.1] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo là người chưa thành niên có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cần xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4.3] Về nhân thân:

Ngoài lần phạm tội lần này, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Qua đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, việc xử lý hành vi phạm tội của bị cáo phải đảm bảo lợi ích tốt nhất cho bị cáo và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và thành công dân có ích cho xã hội. Quá trình giải quyết vụ án và xét xử vụ án, bị cáo không đồng ý việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng do đó xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo theo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; khoản 2 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với:

01 điện thoại di động Samsung, số IMEII: 354097151558010, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 59H1 – 64193 (Số khung: 5803EY520108; số máy: JF58E0405885), đã qua sử dụng; 01 chiếc áo thun tay ngắn màu đen; 01 chiếc quần sọt thun, màu đen; 01 đôi dép kẹp màu đen, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của Tăng Siêu H1;

01 điện thoại di động hiệu Redmi, số IMEI1: 864965072673105, số thuê bao 0702402878, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số 71C2 – 06851 (Số khung: RLHHA0800AY162699; số máy: HA08E - 1462671), đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe biển số 71C2 – 06851; 01 chiếc áo thun ngắn tay, màu hồng, có chữ "Zommie"; 01 chiếc quần sọt, màu đen; 01 đôi dép màu đen, quai màu trắng, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của Huỳnh Thị Yến L1;

01 chiếc áo màu đen, có chữ "KINGS"; 01 chiếc quần jean dài; 01 chiếc áo khoác sọc caro màu hồng, đã qua sử dụng, là tài sản cá nhân của Trương Bảo N1;

01 điện thoại di động iPhone, số IMEI: 356828116667555, số thuê bao 0901985562, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo đá bóng, màu xanh; 01 chiếc quần ngắn, màu xám; 01 chiếc áo khoác, màu xanh bụi, là tài sản cá nhân của Phan Thị Hồ N2;

Tất cả vật chứng nêu trên đều không liên quan hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

- Đối với 02 con dao gồm: 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc nhựa màu đen, lưỡi sắc, dài tổng thể 29,7cm; 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc gỗ, lưỡi sắc, dài tổng thể 33cm, là các công cụ bị cáo sử dụng để gây rối trật tự công cộng; 02 tấm khăn vải màu xanh; 01 áo thun màu trắng, phía trước có chữ "PHILIPPPLEIN"; 01 quần sọt màu đen, có chữ "Adidas", là tài sản cá nhân của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe mô tô Wave, màu đen biển số 54N4 – 9644 (Số khung: RMEWCHGME8A062731; số máy: VMC152FMH-C062731), đã qua sử dụng, theo kết quả xác minh chiếc xe không liên quan đến vụ án nào khác, chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh Tu Q, đăng ký thường trú tại 206/2/8 L, phường B nhưng hiện đã không còn cư trú tại địa phương, không rõ thông tin cư trú nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa thu thập được lời khai. Xét lời khai của ông Nguyễn Ngọc Minh H trình bày vào đầu tháng 7/2025 H mua lại chiếc xe trên với giá 2.500.000 đồng tại một cửa hàng bán xe thanh lý (H không nhớ tên tiệm trên đường A, Quận

B cũ), sau khi mua xe, H sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 12/07/2025, H sử dụng chiếc xe để chở N2 đi về nhà thì xảy ra sự việc trên và chiếc xe bị Cơ quan Công an tạm giữ, thấy rằng: Chiếc xe mô tô Wave, màu đen biển số 54N4 – 9644 do Nguyễn Ngọc Minh H là người quản lý, sử dụng hợp pháp, không sử dụng vào việc phạm tội do đó cần trả lại cho Nguyễn Ngọc Minh H theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 USB hiệu Kingston, màu đỏ, 8GB, là dữ liệu điện tử ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Đối với hành vi gây thương tích của Nguyễn Đình T cho Trương Bảo N1, Phan Thị Hồ N2, Huỳnh Thị Yến L1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trưng cầu giám định tỉ lệ thương tật đối với Trương Bảo N1, Phan Thị Hồ N2, Huỳnh Thị Yến L1 tuy nhiên Trương Bảo N1, Phan Thị Hồ N2, Huỳnh Thị Yến L1 từ chối giám định tỉ lệ thương tật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định dẫn giải đối với Trương Bảo N1, Phan Thị Hồ N2, Huỳnh Thị Yến L1 đến Trung tâm pháp y Thành phố H để giám định tỉ lệ thương tật, kết quả những người nêu trên không chấp hành quyết định tố tụng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với Nguyễn Công T2 và Tăng Siêu H1 chỉ được T rủ đi nói chuyện, T2 và H1 không biết vật mà T cất trong cốp xe là dao do T dùng khăn vải quấn lại, T2 và H1 không tham gia đánh nhau, chỉ đứng nhìn, không có hành vi hô hào hay kích động gì, Nguyễn Ngọc Minh H, B "Nhỏ" (chưa rõ lai lịch) chỉ quan sát, không tham gia đánh nhau. Do đó, hành vi của T2, H1, H và B "Nhỏ" không đồng phạm với T về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

Đối với Phan Thị Hồ N2, Trương Bảo N1 và Huỳnh Thị Yến L1, sau khi T đánh N1 và L1, N2 chỉ can ngăn T, N2 dùng tay ôm T để N1, L1 bỏ chạy làm T ngã xuống đường và bị xây xát ngoài da; Thái có đơn không yêu cầu xử lý hình sự và từ chối giám định thương tật. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý N2, N1 và L1 về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" là phù hợp.

Đối với hành vi của bị cáo về tàng trữ, sử dụng 02 con dao gồm 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc nhựa màu đen, lưỡi sắc, dài tổng thể 29,7cm; 01 con dao bằng kim loại, có cán bọc gỗ, lưỡi sắc, dài tổng thể 33cm do kết luận giám định 02 con dao nêu trên không thuộc các danh mục nêu trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2025 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử

dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ nên không có cơ sở xử lý về hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện, kỹ thuật quân sự là phù hợp.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề xử lý vật chứng là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo của người bào chữa về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận. Đối với quan điểm yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo của người bào chữa, Hội đồng xét xử thấy rằng, tội phạm thực hiện của bị cáo là tội phạm có tính chất nghiêm trọng, bị cáo mặc dù chưa thành niên nhưng có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm, ẩu đả, gây thương tích cho người khác và gây rối trật tự công cộng nên hình phạt nêu trên không đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nên không có cơ sở áp dụng hình phạt nêu trên.

[9] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Điều 38, Điều 50; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Căn cứ khoản 2 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 01 (một) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Đình T được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, có cán bọc nhựa màu đen, lưỡi sắc, dài tổng thể 29,7cm; 01 (một) con dao bằng kim loại, có cán bọc gỗ, lưỡi sắc, dài tổng thể 33cm; 02 (hai) tấm khăn vải màu xanh; 01 (một) áo thun màu trắng, phía trước có chữ "PHILIPPPLEIN"; 01 (một) quần sọt màu đen, có chữ "Adidas".

- Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc Minh H 01 (một) xe mô tô Wave, màu đen biển số 54N4 – 9644 (Số khung: RMEWCHGME8A062731; số máy: VMC152FMH-C062731), đã qua sử dụng;

- Lưu hồ sơ 01 (một) USB hiệu Kingston, màu đỏ, 8GB;

(Tình trạng giao nhận các vật chứng nêu trên như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2026 giữa Công an Thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, năm 2025,

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa của bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định về án treo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp)

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân KV3-TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.HCM;
- Bộ phận THAHS Tòa án KV3-TP.HCM;
- Phòng PV 06 – Công an TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa của bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Linh Sương